

Số: 166/2018/QĐST - HNGĐ

*Thành phố Tây Ninh, ngày 25 tháng 5 năm 2018*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 274/2018/TLST – HNGĐ ngày 14 tháng 5 năm 2018, giữa:

\* **Nguyên đơn:** Anh Trần Xuân T, sinh năm: 1987;

Địa chỉ: Ấp A, xã A, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

\* **Bị đơn:** Chị Trần Thị Hồng L, sinh năm: 1987;

Địa chỉ: khu phố H, phường H, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;  
- Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 Luật Hôn nhân và Gia đình;  
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 5 năm 2018.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Xuân T, sinh năm: 1987; địa chỉ: ấp A, xã T, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh và chị Trần Thị Hồng L, sinh năm: 1987; địa chỉ: khu phố H, phường N, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*Hôn nhân:* Anh Trần Xuân T và chị Trần Thị Hồng L tự nguyện thuận tình ly hôn.

*Con chung:* Giao con chung tên Trần Nhã K, sinh ngày: 23/10/2010 cho chị L trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi con chung trưởng thành và tự lao động sinh sống được; anh T được quyền thăm nom con chung, không ai được quyền ngăn cản.

*Cấp dưỡng nuôi con chung:* Anh Trần Xuân T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi chung số tiền 2.000.000 (hai triệu) đồng/tháng cho đến khi con chung trưởng thành và tự lao động sinh sống được, thời gian thực hiện từ tháng 5/2018.

*Tài sản chung:* Các bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Nợ chung:* Các bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Án phí dân sự sơ thẩm:* Anh T có nghĩa vụ phải chịu số tiền 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

*Án phí sơ thẩm Hôn nhân và Gia đình:* Anh T, chị L mỗi người phải chịu số tiền 75.000 đồng (bảy mươi lăm ngàn) đồng. Anh T tự nguyện nộp thay cho chị L số tiền 75.000 đồng (bảy mươi lăm ngàn) đồng nên được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí anh T đã nộp 300.000 đồng (ba trăm ngàn) đồng theo Biên lai thu số số 0005456 ngày 14/5/2018 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh. Hoàn trả cho anh T số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn) đồng. Ghi nhận anh T, chị L đã nộp xong.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSNDTPTN;
- CC THADS TPTN;
- UBND xã (phường);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**Nguyễn Thanh Minh Châu**

